

Số: 88/2023/QĐST-HNGĐ

Sông Công, ngày 06 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 100/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1974,

Bị đơn: Anh An Văn Đ, sinh năm 1967,

Đều trú tại: TDP Xuân Miếu I, phường Cải Đan, TP Sông Công, Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh An Văn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh An Văn Đ đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H, anh Đ có 2 con chung An Thành N, sinh ngày 07/01/1995; An N Quân, sinh ngày 05/9/2007. Khi ly hôn chị H và anh Đ thỏa thuận: Chị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung An N Quân cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Cháu An Thành N đã trưởng thành, có sức khỏe tự nuôi sống được bản thân không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Đ có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có,

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. H trả chị H 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001136 ngày 15/8/2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPSC TN;
- THADS TPSC TN;
- Các đương sự;
- UBND P.Mỏ Chè, TPSC TN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Bình

